

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Nghiệt Oan** của **Phong Châu**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời.
Trân trọng.



Nghiệt Oan

Xuất thân từ một du kích đặc công, sau ngày “giải phóng Miền Nam”, Ba Thế nay là thủ trưởng của một cửa hàng quốc doanh ở phường 9, quận mười một. Ba Thế là người miền Nam, quê ở Thủ Thừa, Long An đã đi theo “cách mạng” năm mươi lăm tuổi cho tới nay. Sau những ngày tháng gian khổ chiến đấu và nhiều lần xem mất mạng, nay được bổ làm “cửa hàng trưởng” là một vinh dự lớn lao mà đảng và bác đã dành cho anh ta sau chiến

thắng mà anh thường hãnh diện nói với bà con khách hàng là “chiến thắng long trời lở đất” hoặc “chiến thắng vĩ đại” hay “đại thắng mùa xuân” là thứ ngôn ngữ mỗi ngày thiên hạ vẫn được nghe ra rả từ mấy cái loa gắn trên cột đèn ngay trước cửa hàng. Lý lịch và thành tích cách mạng của anh Ba thì hầu những người trong khu phố của anh đều biết, nói chung là có công ném lựu đạn, gài mìn, phá đường, đập mô hoặc pháo vào các khu dân cư, trường học, chợ búa mà phía cách mạng gọi là đồn lũy của Mỹ Ngụy ác ôn...

Lê Văn Té mãi đến năm mười tuổi mới vào học lớp một. Sở dĩ cậu ta đi học trễ như vậy là do gia đình cha mẹ cậu ở ngoài miệt Cồn Trũng là tên gọi của một mảnh đất nhỏ nằm giữa sông Vàm Cỏ. Trên cồn đất này chỉ có vài chục gia đình sinh sống bằng nghề trồng trái khóm (dứa, thơm). Đến mùa khóm chín thì kêu đám con buôn ở miệt bờ chèo ghe ra mua. Cha mẹ Lê Văn Té cũng có một chiếc ghe nhỏ để đi vớt cá, vớt tôm dọc hai bờ Vàm Cỏ; nhưng chưa nghĩ đến việc phải cho Lê Văn Té đi học cho đến khi có mấy đứa trẻ trên cồn đi học thì cậu Lê Văn Té mới được xin cho theo ghe vào bờ để học. Cái tên Lê Văn Té là một nỗi buồn đối với cậu ta vì ngày đầu tiên khi vào lớp, khi cô giáo gọi tên cậu thì bỗng nhiên cả lớp gần ba chục đứa trẻ cười âm lên, có đứa còn la to “té đái té ị, té giếng”... khiến Lê Văn Té một phen hoảng hồn không biết tại sao và từ đó Lê Văn Té cứ bị đám học trò trêu ghẹo đủ trò đủ kiểu. Sau một tuần chịu đựng với những trò chơi quái quỷ bằng cái tên “Té”, một buổi chiều về đến nhà, Lê Văn Té mặt ra vẻ tức tối hỏi cha nó: “Sao tía đặt tên tui là Té?”. Ông Bảy Thời vừa vấn

thuộc vừa trả lời tinh bơ: *“Tại má mà lúc gần sanh bà bị té thì tao đặt tên mà là Té cho dễ nhớ...”*.

Từ đó Lê Văn Té cứ nghĩ mỗi họa đến với nó là do cha mẹ nên hẳn quyết định không thêm đi học nữa. Cha mẹ Lê Văn Té cũng không phản đối việc Té bỏ học để ở nhà phụ trồng khóm và chèo ghe đi bắt tôm bắt cá hoặc đi hái trái bần để về nấu món canh tôm, canh cá ...

Đến năm mười lăm tuổi, một hôm vào buổi xế chiều khi Lê Văn Té vét được một mớ tôm tép ven bờ sông thì trời đã tối bùng. Đang định quay mũi ghe trở về thì từ trong đám bần xuất hiện một chiếc ghe nhỏ trên có ba người đàn ông mặc áo đen quần xà lỏn, chân trần. Họ cho ghe cập vào ghe của Lê Văn Té hỏi chuyện rất thân thiện và mời Lê Văn Té sang ghe của họ để ăn cháo cá. Họ bảo vừa bắt được mấy con cá lớn nên nấu cháo để ăn. Lê Văn Té bước sang ghe và ngồi ở giữa hai người đàn ông, người đàn ông thứ ba chèo ghe. Chỉ trong nháy mắt chiếc ghe của họ đã bỏ xa chiếc ghe của Lê Văn Té để rồi luồn lách vào sâu bên trong rừng bần chằng chịt. Lê Văn Té không biết chuyện gì xảy ra và định mở miệng nói điều gì đó thì ngay lập tức hai người đàn ông vớ tay ra sau cầm hai khẩu súng AK. Lê Văn Té thấy hai khẩu súng lại càng lo sợ nhưng một trong ba người đàn ông đã ôn tồn lên tiếng: *“Em đừng sợ! Tụi qua là quân cách mạng, quân giải phóng Miền Nam, hôm nay tụi qua mời em vào thăm cơ sở cách mạng và đề nghị em cùng tham gia chiến đấu để “giải phóng Miền Nam” khỏi vòng kiềm kẹp của Mỹ Ngụy, gia đình của em sẽ giàu có chứ không còn khổ cực như bây giờ, tụi qua sẽ báo cáo cho tía má của em biết...”*

Té chưa bao giờ được nghe mấy chữ “giải phóng miền Nam” cũng như hai chữ “Mỹ Ngụy”. Lê Văn Té cố ăn cho hết tô cháo cá vì cũng đang cơn đói. Đêm tối đã phủ kín khu rừng bản và chiếc ghe nhỏ mãi len lỏi trong đó, rồi sau gần hai tiếng đồng hồ, ghe rẽ vào một con lạch nhỏ cho đến khi Lê Văn Té được đưa lên một căn chòi lợp bằng lá buông, bên trong không có bất cứ một thứ gì. Tại căn chòi này, vào đêm hôm đó Lê Văn Té được đổi tên thành Trần Văn Thế với biệt danh là Ba Thế – cậu Ba Thế. Lê Văn Té cảm thấy vô cùng hãnh diện khi được ba cán bộ lần lượt thay phiên nhau ca tụng cái tên “Ba Thế” khi nhắc đến tên “anh Ba” tức là biệt danh của bác Hồ lúc ra đi tìm đường cứu nước.

Sau hai ngày ở trong chòi với ba người đàn ông để được nghe những lời rao giảng về công cuộc giải phóng miền Nam, việc đánh Mỹ, việc tiến lên “xã hội chủ nghĩa” và những lời ca tụng bác Hồ vĩ đại... vào buổi tối ngày thứ ba, Lê Văn Té được hai người, một đàn ông, một phụ nữ không biết từ đâu đến, đưa Lê Văn Té đến một nơi khác. Lúc đầu, cũng đi bằng chiếc ghe con, đến nửa khuya tất cả đều lên bộ để đi cho đến rạng sáng hôm sau mới đến một căn nhà cũng lợp bằng lá buông nằm sâu trong rừng rậm. Tại đây, Lê Văn Té được huấn luyện về cách bắn súng, cách ném lựu đạn và cách đặt các ổ pháo kích. Lê Văn Té không đọc được chữ nên cố gắng lắng nghe và lập đi lập lại các động tác cho đến lúc thành thạo mới chuyển sang các bài học khác.

Được nghe một mớ lý thuyết về “chủ nghĩa yêu nước” “chủ nghĩa xã hội” và một mớ danh từ lạ hoắc cùng với những chủ trương “diệt Mỹ Ngụy”, Lê Văn Té tỏ ra là một người đã có vẻ

căm thù đến cao độ; mặc dầu chẳng hiểu Mỹ Ngụy là ai mà anh ta chưa bao giờ thấy cảnh Mỹ Ngụy độc ác dã man như những lời truyền rao của mấy chú cán bộ ở chòi. Cuối cùng thì Lê Văn Té cũng vượt qua được một số thử thách để được nhận vào tổ “phá hoại” của công trường 5 và được phân công hoạt động trong địa phận tỉnh lỵ Long An và quận Thủ Thừa.

Vào một đêm mưa gió phủ kín trời, Lê Văn Té lại được giao cho một nữ cán bộ giao liên để đưa anh ta vô thành. Sau gần hai tiếng đồng hồ đi trong bóng tối, nữ cán bộ giao liên và Lê Văn Té đến đầu một con lộ đất đỏ, tại đây Lê Văn Té được đẩy lên một chiếc xe gắn máy do một người đàn ông chờ sẵn. Sáng hôm sau, Lê Văn Té có mặt trong một căn nhà hoang nằm thụt sâu trong một con hẻm. Lê Văn Té không biết nơi đây là đâu. Tại đây Lê Văn Té được phát cho hai bộ quần áo và một đôi dép nhựa cũ. Mỗi ngày, Lê Văn Té được lệnh phải mặc một bộ và được một người lái xe gắn máy chở đến một khu rừng không có bóng người. Nơi này, Lê Văn Té được chỉ dẫn để biết cách định hướng đông tây nam bắc, khoảng cách cùng tọa độ của một số địa điểm của Mỹ Ngụy để chuẩn bị cho công cuộc đánh phá vào dịp Tết sắp đến. Lê Văn Té được cho biết là bọn Mỹ đang tập trung ở địa bàn quận Thủ Thừa để chuẩn bị hành quân bắn giết dân lành trong dịp Tết. Sau ba hôm quan sát địa điểm và vị trí để đặt khẩu sơn pháo 105 ly, Lê Văn Té được chi bộ đảng cho gia nhập đảng cộng sản Việt Nam với lời thề “*trung thành với đảng...và hoàn thành mọi nhiệm vụ đảng giao phó...*”. Lời thề còn dài nữa nhưng Lê Văn Té chỉ nhớ có chừng ấy. Lê Văn Té vô cùng xúc động vào đêm

gia nhập đảng vì lần đầu tiên được thấy một tấm ảnh của bác Hồ treo trên vách và một lá cờ có hai màu xanh đỏ với một ngôi sao vàng ở giữa. Lê Văn Té như được bơm vào người một chất kích thích mới khiến cậu ta hết sức “hồ hởi” và mong được nhận công tác càng sớm càng tốt.

Cũng từ đó, cứ mỗi đêm trong những giấc ngủ không yên, Lê Văn Té thường nhớ đến cha mẹ và thắc mắc không biết các đồng chí đã báo tin cho cha mẹ của hắn ta biết là hắn đã theo cách mạng và trở thành đảng viên của đảng cộng sản hay chưa? Hắn cũng không biết giờ đây cha mẹ của hắn có còn ở ngoài còn để trông khóm và chèo ghe đi bắt tôm bắt cá hay đã bị Mỹ Ngụy bắt bớ hoặc có khi giết chết cả rồi cũng nên. Bài học “chống Mỹ cứu nước” đã ăn sâu vào đầu óc của hắn, vì trong suốt thời gian qua hắn nghe tin tức mỗi ngày qua các cán bộ rằng “Mỹ Ngụy” đang khủng bố, giết chóc đồng bào ở khắp mọi nơi trong miền Nam. Nghĩ đến cảnh cha mẹ bị bắt bị giết, máu căm thù của hắn lên cao tột độ và hắn nghĩ phải quyết tâm “giải phóng miền Nam”. Vì thế, Lê Văn Té rất hãnh diện được sung vào “tổ pháo kích” của công trường và bắt đầu học thêm về các loại súng và đạn hắn sẽ sử dụng trong tương lai. Với khẩu sơn pháo, hắn được dạy cho cách đặt chân chống, bệ phóng và thước ngắm, cách cho đạn vào nòng để đạn rơi xuống chạm vào kim hoả để kích thích thuốc nổ làm cho đạn được phóng đi. Sau khi thuộc nằm lòng các động tác vận hành của khẩu sơn pháo, Lê Văn Té được gửi cho theo học một khoá học bồi dưỡng chính trị nhằm đả thông tư tưởng và hạ quyết tâm “diệt Mỹ cứu nước”. Sau mấy tuần lễ, ngôi ngoài bãi đất khô

nghe giảng, Lê Văn Té được đón về đơn vị sơn pháo của công trường. Trước khi được giao trọng trách, Lê Văn Té được lần lượt được phân bố xuống các tổ du kích địa phương để đi đắp mô, gài mìn ở một số đoạn đường trên quốc lộ 4 thuộc địa phận thị trấn Tân An, Bến Lức. Ban chỉ huy công trường còn chỉ thị cho Lê Văn Té phải chuẩn bị tư tưởng để sẵn sàng thi hành công tác vào ngày N sắp tới...

Mặc dầu đang trong hoàn cảnh chiến tranh, không khí chuẩn bị Tết tại các vùng nông thôn Miền Nam vẫn nhộn nhịp trong việc buôn bán, mua sắm... Những chuyến xe đưa hàng hoá để cung cấp cho nhu cầu Tết của dân chúng từ Sài Gòn cho đến các tỉnh miền trung và lên đến tận vùng cao nguyên. Các mặt hàng chính vẫn là rau tươi, trái cây, bông hoa, các loại thủy sản vốn là đặc sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long được liên tục chở đến các nơi và quốc lộ số 4 vẫn là huyết mạch giao thông nối liền Miền Tây đi các nơi khác. Đồng thời phía “mặt trận giải phóng Miền Nam” theo chỉ thị của Cục Rờ (cục R), bằng mọi giá phải cắt đứt con đường huyết mạch này bằng cách phá đường, gài mìn trên quốc lộ và dùng sơn pháo bắn vào những nơi đồn trú của quân lực Việt Nam Cộng Hoà và đồng minh.

Ông Bảy Thời và vợ, kể từ ngày đưa con tên Lê Văn Té mất tích cho đến nay, vẫn cố công tìm kiếm trên các khúc sông và mấy con rạch mà ông bà thường hay chèo ghe qua lại nhưng không tìm ra được chiếc ghe lẫn đứa con. Một hôm, ông Hai Triêm ở miệt đầu cồn trong lúc đóng đậy bắt tôm thì tình cờ thấy được chiếc

ghe của ông Bảy Thời nằm khuất trong đám bần nên kéo về giao lại cho vợ chồng Bảy Thời. Còn tông tích của Lê Văn Té thì vẫn mịt mù tăm hơi mặc dù hai ông bà có nhờ những người quen ngoài cồn lặn trên bờ tìm kiếm. Nhưng trong bụng của hai ông bà coi như Lê Văn Té đã chết đâu đó trên sông rạch.

Việc buôn bán vào cận những ngày Tết càng ngày càng đông đảo nhộn nhịp. Người mua đông mà người bán cũng nhiều hơn gấp bội với các món hàng đặc sản địa phương cùng trái cây hoa quả nhiều vô số kể. Năm nay, vợ chồng ông Bảy Thời được mùa khóm lại có thêm gần cả công đất trồng hoa đủ các loại nên chắc chắn Tết năm nay sẽ là cái Tết dư dả. Nhưng nghĩ lại sự vắng mặt của thằng con Lê Văn Té nên ông bà không lấy gì làm vui. Nhiều đêm nằm ngủ, hai ông bà cũng đề cập đến việc Lê Văn Té đã chết ở sông ở bụi nào rồi bị nước cuốn vùi ra ngoài biển. Do vậy hai ông bà quyết định lập trang thờ Lê Văn Té và đêm đêm đốt nhang khấn nguyện đưa con hãy phù hộ cho hai ông bà. Đồng thời Tết năm này ông bà cũng sẽ làm giỗ đầu cho nó.

Phiên chợ 29 Tết tháng chạp coi như phiên chợ cuối năm do năm nhuận, vợ chồng Bảy Thời sau khi bán hết sạch mớ khóm và bông hoa, vội vã rảo quanh chợ mua các thứ cần thiết cho mấy ngày Tết. Ngoài số thịt cá, rau trái và các các món ở quày hàng khô, ông Bảy Thời không quên ghé cửa hàng tạp hoá mua cho mình một can rượu đế Gò Đen để có mà nhâm nhi ba ngày Tết với bà con trên cồn, đây là thói quen của Bảy Thời từ ngày ra ở cồn. Ông cũng không quên mua thêm mấy gói thuốc lá hiệu Bastos có bao màu xanh và một bịch thuốc rê. Bà Bảy Thời thì

lựa mua hai đôi dép nhựa, một cho bà và một cho ông để mang tiếp khách trong ba ngày Tết.

Mua sắm xong, ông Bảy Thời bước ra khỏi chợ trong khi bà Bảy Thời còn đang bỏ mấy món hàng vào giỏ thì bỗng nghe hai tiếng nổ chùng như long trời lở đất ập xuống mái chợ nhà lồng chợ, liền sau đó là những tiếng kêu la, tiếng khóc của nhiều người. Trong phút chốc người ta không biết chuyện gì đã xảy ra. Sau đó mới biết là chợ đã bị pháo kích, mái nhà lồng chợ bị đánh sập, mảnh đạn pháo văng tứ tung và những người bị thương nằm đầy dựa trên sàn chợ cùng với máu me. Ông Bảy Thời bị mảnh đạn văng trúng phía sau bả vai, ông đưa tay chạm vào chỗ đau thì thấy máu dính cả bàn tay. Ông vút mớ đồ đạc đang ôm rồi vội chạy vào chợ. Ông đưa mắt rảo tìm bà Bảy Thời và thấy bà đang nằm trên sàn chợ cùng với cả chục người đang đầy dựa trên vũng máu. Ông chạy tới và ngả sụp người ôm lấy bà. Mắt bà Bảy Thời hình như đang mở lớn để nhìn ông và miệng chỉ kịp thều thào: “*ông nhớ làm đám giỗ cho thằng Té...ông nhớ làm đám...*” rồi bà tắt thở. Ông Bảy Thời vuốt mắt cho vợ trong khi tiếng còi hụ của xe cứu thương át cả tiếng kêu la khóc lóc trong chợ...

Dân chúng Hà Nội đọc trên tờ báo Nhân Dân lẫn tờ Quân Đội Nhân Dân đề ngày 6 tháng 2 – 1969 có cùng một bản tin như sau: “*Vào sáng ngày 5 tháng 2 – 1969 quân dân ta đã dùng sơn pháo 105 ly để tiêu diệt trên 10 lính Mỹ và tay sai gần khu vực chợ Cồn, Thủ Thừa, Long An. Đồng chí Ba Thế thuộc công trường*

5 là người cầm đầu cuộc tấn công đã được ban lãnh đạo công trường trao tặng huân chương “Anh Hùng Diệt Mỹ”.

Cũng vào ngày 6 tháng 2 – 1969, các tờ báo tại Sài Gòn đều đăng tin có nội dung như sau: “Lúc 10 giờ sáng ngày 5 tháng 2-1969, nhằm ngày 29 tháng chạp năm Kỷ Dậu, trong khi đồng bào ta đang mua sắm Tết tại chợ Côn thuộc quận Thủ Thừa, việt cộng đã dùng sơn pháo 105 ly để bắn vào chợ khiến hơn cả chục người chết, đa số là phụ nữ...”

Phong Châu